**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI VĂN PHÒNG VIỆN NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1*** | Chuyên viên quản trị  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học ngành Hành chính học.  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 03 năm trở lên.  - Ưu tiên:  + Ứng viên Nam;  + Độ tuổi: dưới 40 tuổi; | 01 | Xét tuyển |
| Chuyên viên tổ chức cán bộ  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 05 năm trở lên.  - Ưu tiên:  + Ứng viên Nữ;  + Độ tuổi: dưới 35 tuổi. | 01 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI BAN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***2*** | Kế toán viên  Mã số: 06.031 | - Trình độ: Đại học ngành Kế toán.  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 2 năm trở lên.  - Ưu tiên ứng viên:  + Giới tính: Nữ | 01 | Xét tuyển |
| Chuyên viên quản lý  khoa học  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học ngành hành chính học.  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 3 năm trở lên.  - Ưu tiên ứng viên:  + Giới tính: Nữ  + Độ tuổi: dưới 35 tuổi. | 01 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI BAN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***3*** | Chuyên viên quản lý dự án  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 05 năm trở lên.  - Ưu tiên ứng viên:  + Giới tính: Nam,  + Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát thi công xây dựng công trình,  + Có chứng chỉ hành nghề hoạt động giám sát thi công xây dựng công trình,  + Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hoạt động đấu thầu và quản lý dự án. | 01 | Xét tuyển |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ LASER NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***4*** | Nghiên cứu viên làm công tác nghiên cứu, thiết kế, tích hợp, triển khai ứng dụng các sản phẩm, thiết bị chuyên dụng ở dạng hệ thống thuộc lĩnh vực quang điện tử ứng dụng  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học trở lên chuyên ngành cơ điện tử.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm công tác trở lên;  - Có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Nghiên cứu - triển khai ứng dụng vi điều khiển trong các hệ thiết bị đa kênh;  2) Lập trình, điều khiển các hệ chuyển động 2 trục;  3) Tham gia các công việc thiết kế - chế thử - thử nghiệm các khối điện tử, giao diện người dùng (HMI).  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: Dưới 35  + Giới tính: Nam | 01 | Xét tuyển |
| Nghiên cứu quy trình đo lường và kiểm chuẩn các thông số vật lý thuộc lĩnh vực laser  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học trở lên Chuyên ngành điện tử.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Chế tạo các khối điều khiển, các khối phần cứng cho thiết bị laser y tế (các hệ laser điều trị, trị liệu, thẩm mỹ, phẫu thuật) gồm: Laser khí: CO2, He-Ne; Laser bán dẫn; Laser rắn Nd:YAG;  2) Căn chỉnh hệ thống quang học cho các thiết bị laser y tế;  3) Chế tạo các chi tiết cơ khí cho thiết bị laser y tế.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính : Nam | 01 |
| Nghiên cứu viên làm nghiên cứu lĩnh vực Laser, Quang học,  Quang tử  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học trở lên chuyên ngành Vật lý kỹ thuật ánh sáng  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Thiết kế các bảng mạch điện tử chuyên ngành;  2) Thiết kế linh kiện quang;  3) Xây dựng các phép đo quang học, quang phổ trên các thiết bị đo chuyên dụng;  4) Có kinh nghiệm triển khai ứng dụng laser, các hệ quan trắc, bắt bám mục tiêu,...trong an ninh - quốc phòng.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nam;  + Độ tuổi: Dưới 35; | 01 |
| Nghiên cứu viên làm Chế thử - thử nghiệm các sản phẩm là kết quả nghiên cứu và sản xuất loạt nhỏ  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học trở lên Chuyên ngành Kỹ thuật Y sinh  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Đo lường, kiểm chuẩn thiết bị laser y tế: Đo lường, hiệu chỉnh các thông số dòng, áp, công suất điện, công suất quang, phổ phát xạ,…;  2) Xây dựng qui trình vận hành an toàn cho các thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;  3) Bảo hành, bảo dưỡng, thay thế linh kiện các trang thiết bị laser y tế; 4) Có kinh nghiệm triển khai đưa ra thị trường thiết bị laser y tế.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nam. | 01 |
| Nghiên cứu viên về lĩnh vực điện tử, viễn thông,  tự động hóa  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học trở lên Chuyên ngành Điện tử - Viễn thông  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo phần cứng cho các hệ laser (laser rắn: Nd:YAG; laser sợi quang) ứng dụng trong công nghiệp và an ninh - quốc phòng gồm: (i) Hệ nguồn cho laser; (ii) Mạch điều khiển Q-switch; (iii) Mạch điện tử điều khiển quá trình phát laser; (iv) Các mạch điện tử điều khiển, hệ thống tự động hóa, hệ thống an toàn cho thiết bị; 2) Gia công các chi tiết cơ khí có độ chính xác cao;  3) Có kinh nghiệm trong triển khai dịch vụ laser trong công nghiệp và đời sống, kinh tế - xã hội.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nam;  Độ tuổi: Dưới 35; | 01 |
| Nghiên cứu viên về  công nghệ mô phỏng  và điều khiển  tự động  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học trở lên Chuyên ngành Kỹ thuật Cơ – Điện tử  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Thiết kế mạch điện cho thiết bị điều trị và thẩm mỹ ứng dụng trong y tế sử dụng phần mềm chuyên dụng: Proteus,…; lập trình vi điều khiển: dòng chíp STM của ST,… ; lập trình các loại màn hình cảm ứng HMI: samkoon, nextion;  2) Thiết kế cơ khí:  - Thiết kế kiểu dáng công nghiệp cho thiết bị trên nền tảng sử dụng phần mềm CorelDraw, SolidWork;  - Thiết kế gia công các chi tiết cơ khí, khung vỏ máy cho các thiết bị điều trị trong lĩnh vực điện từ trường trong y sinh trên máy tính bằng phân mềm AutoCad....  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nam;  + Độ tuổi: Dưới 35. | 01 |
| Kế toán viên  Mã số: 06.031 | - Trình độ: Đại học Chuyên ngành Kế toán, quản lý kinh tế  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 05 năm trở lên.  - Ưu tiên những ứng viên: + Nữ  + Có bằng thạc sỹ về quản lý kinh tế  + Có chứng chỉ đấu thầu  + Độ tuổi: Dưới 30. | 01 |
| Chuyên viên tổ chức cán bộ, quản lý khoa học, đào tạo và hợp tác trong và ngoài đơn vị về KHCN  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực: Quản lý khoa học và quản lý thị trường KHCN.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nam;  + Độ tuổi: Dưới 35. | 01 |
| Chuyên viên văn thư, lưu trữ  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực văn thư lưu trữ  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nữ | 01 |
| Chuyên viên quản trị  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 05 năm trở lên.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: Dưới 35;  + Giới tính: Nữ;  + Có chứng chỉ đấu thầu. | 01 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ VI ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***5*** | Nghiên cứu viên  lĩnh vực điện tử  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ:Thạc sỹ chuyên ngành Điều khiển tự động hóa;  - Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có trình độ tinh học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương;  - Có 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu về điện tử, điều khiển và tự động hóa.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 35 tuổi;  + Giới tính Nam;  + Có chứng chỉ kiểm định viên đo lường và kỹ thuật hiệu chuẩn. | 01 | Xét tuyển |
| Kỹ sư làm công tác triển khai  Mã số: V.05.02.07 | - Trình độ: Đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật điện;  - Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có trình độ tinh học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương;  - Có 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực điện, điện tử.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 35 tuổi;  + Giới tính: Nam  + Có chứng chỉ thử nghiệm viên đo lường. | 01 |
| Kế toán viên  Mã số: 06.031 | - Trình độ: Đại học chuyên ngành Kế toán;  - Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có trình độ tinh học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương;  - Có 5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán kinh doanh, thuế  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nữ  + Sử dụng thành thạo phần mềm kế toán MISA. | 01 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI TRUNG TÂM QUANG ĐIỆN TỬ NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***6*** | Nghiên cứu viên lĩnh vực công nghệ màng mỏng | Trình độ: Thạc sỹ trở lên chuyên ngành Khoa học vật liệu  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT ; hoặc tương đương.  - Có 05 năm kinh nghiệm trở lên làm việc trong lĩnh vực khoa học vật liệu, xử lý bề mặt;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 35 tuổi;  + Giới tính: Nam;  + Đã tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học vật liệu, xử lý bề mặt. | 01 | Xét tuyển |
| - Trình độ: Đại học trở lên chuyên ngành Quang học và Quang điện tử  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT ; hoặc tương đương.  - Có 03 năm kinh nghiệm trở lên làm việc trong lĩnh vực chế tạo các màng mỏng quang học.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 30 tuổi;  + Giới tính: Nữ;  + Đã tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực chế tạo màng mỏng quang học. | 01 |
| - Trình độ: Thạc sỹ trở lên chuyên ngành Kỹ thuật đa phương tiện;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT ; hoặc tương đương.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 30;  + Giới tính: Nam;  + Đã và đang tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học công nghệ từ cấp cơ sở tại đơn vị sự nghiệp KH&CN;  + Được đào tạo tại nước ngoài. | 01 |
| Trình độ: Đại học trở lên chuyên ngành Cơ điện tử;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT; hoặc tương đương;  - Đã có thời gian công tác tại đơn vị sự nghiệp KHCN.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 30;  + Giới tính: Nam;  + Đã tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực quang cơ điện tử;  - Được đào tạo tại nước ngoài. | 01 |  |
| Chuyên viên quản trị  Mã số: 01.003 | - Trình độ: Đại học thuộc chuyên ngành quản trị kinh doanh;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT ; hoặc tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực được tuyển dụng;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: Dưới 35 tuổi;  + Giới tính: Nữ;  + Được đào tạo tại nước ngoài. | 01 |  |
| Kế toán viên  Mã số: 06.031 | - Trình độ: Thạc sĩ chuyên ngành tài chính – kế toán;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT ; hoặc tương đương;  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính – kế toán.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: Dưới 35 tuổi;  + Giới tính: Nữ; | 01 |  |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI TRUNG TÂM SINH HỌC THỰC NGHIỆM NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***7*** | Nghiên cứu viên về sinh học  Mã số: V.05.01.03 | **-** Trình độ:Tốt nghiệp Tiến sỹ chuyên ngành Sinh học.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ (tối thiểu) tương đương bậc 4 (B2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.  - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm làm công tác chuyên môn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của đơn vị.  - Ưu tiên:  + Giới tính: Nam;  + Độ tuổi: Dưới 32 tuổi.  + Kinh nghiệm công tác:  + Chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ/Tỉnh.  + Có ít nhất 20 bài báo khoa học đã được công bố trên các Tạp chí/Báo cáo Hội nghị khoa học chuyên ngành (có số xuất bản) trong nước hoặc Quốc tế, trong đó là tác giả chính của ít nhất 02 bài được đăng trên Tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI. | 01 | Xét tuyển |
| Nghiên cứu viên về công nghệ sinh học  Mã số: V.05.01.03 | **-** Trình độ:Tốt nghiệp sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Công nghệ sinh học.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ (tối thiểu) tương đương bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.  **-** Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.  - Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm làm công tác chuyên môn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của đơn vị.  **-** Ưu tiên:  + Giới tính: Nữ.  + Độ tuổi: Dưới 32 tuổi.  + Chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ/Tỉnh và 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.  + Có ít nhất 20 bài báo khoa học đã được công bố trên các Tạp chí/Báo cáo Hội nghị khoa học chuyên ngành (có số xuất bản) trong nước hoặc Quốc tế, trong đó là tác giả chính của ít nhất 02 bài.  + Tác giả/đồng tác giả Giải pháp hữu ích đã được cấp bằng hoặc đã được chấp nhận đơn hợp lệ. | 01 |
| Nghiên cứu viên về công nghệ thực phẩm  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Tốt nghiệp Thạc sỹ chuyên ngành Công nghệ thực phẩm.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ (tối thiểu) tương đương bậc 3 (B1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.  - Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm công tác chuyên môn phù hợp với lĩnh vực hoạt động của đơn vị.  **-** Ưu tiên:  + Độ tuổi: Dưới 35 tuổi.  + Giới tính: Nữ  + Chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ/Tỉnh hoặc 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.  + Có ít nhất 20 bài báo khoa học đã được công bố trên các Tạp chí/Báo cáo Hội nghị khoa học chuyên ngành (có số xuất bản) trong nước hoặc Quốc tế, trong đó là tác giả chính của ít nhất 04 bài.  + Tác giả/đồng tác giả Giải pháp hữu ích đã được cấp bằng hoặc đã được chấp nhận đơn hợp lệ.  + Có chứng chỉ đào tạo ISO/IEC 17025 | 01 |
|  | Kế toán viên  Mã số: 06.031 | - Trình độ: Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành tài chính kế toán.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ (tối thiểu) tương đương bậc 1 (A1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT.  - Tin học: Chứng chỉ tin học trình độ B hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT.  - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc ở vị trí kế toán viên trong đơn vị sự nghiệp KH&CN.  - Ưu tiên:  + Độ tuổi: dưới 30 tuổi.  + Giới tính: Nữ.  **+** Sử dụng thành thạo phần mềm kế toán MISA.  + Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính văn phòng - văn thư lưu trữ, đấu thầu.  + Có kinh nghiệm trong quản lý văn thư lưu trữ, hồ sơ khoa học, hồ sơ cán bộ. | 01 |  |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***8*** | Nghiên cứu viên về lĩnh vực công nghệ môi trường và giải pháp thích ứng  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: tốt nghiệp Thạc sĩ trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật môi trường;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ tiếng Anh IELTS 6.5 trở lên;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;  - Có ít nhất 1,5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực công nghệ và vật liệu môi trường, đã từng làm việc ít nhất 6 tháng tại đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ và tham gia nhiệm vụ KH&CN các cấp;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 30 tuổi;  + Giới tính: Nam;  + Tốt nghiệp sau đại học ở nước ngoài  + Đã từng là tác giả chính trong các công bố trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI;  + Biết sử dụng phần mềm AutoCad. | 01 | Xét tuyển |
| Nghiên cứu viên về lĩnh vực công nghệ môi trường và giải pháp thích ứng  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Tốt nghiệp Thạc sĩ trở lên thuộc chuyên ngành công nghệ thực phẩm;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ tiếng Anh B2 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;  - Có ít nhất 1,5 năm kinh nghiệm làm việc tại đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ; đã từng chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: dưới 30 tuổi;  + Giới tính: Nữ;  + Tốt nghiệp tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, đã từng tham gia và tốt nghiệp chương trình đào tạo liên kết với nước ngoài; có kinh nghiệm và hiểu biết trong ứng dụng các loại vật liệu mới vào công nghệ bảo quản sau thu hoạch;  + Đã từng là tác giả chính trong các công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành | 01 |
| Nghiên cứu viên về lĩnh vực công nghệ vật liệu  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Tốt nghiệp Thạc sĩ trở lên thuộc một trong các chuyên ngành: Công nghệ môi trường/Kỹ thuật môi trường/Hóa học/Công nghệ Vật liệu/Khoa học vật liệu.  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ tiếng Anh B1 và tương đương trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Độ tuổi: Dưới 35 tuổi.  + Giới tính: Nam  + Tốt nghiệp ở nước ngoài  + Tốt nghiệp chuyên ngành và có kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về lĩnh vực hóa học hữu cơ, cao phân tử và vật liệu polyme;  + Có khả năng sử dụng các thiết bị phân tích trong lĩnh vực môi trường (COD, BOD, T-N, T-P, TOC,..) hay vật liệu cao phân tử (FTIR, DSC, TGA, XRF,…)  + Biết sử dụng và khai thác một số phần mềm thiết kế như AutoCAD và điều khiển như Teamview | 02 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI TRUNG TÂM ƯƠM TẠO CÔNG NGHỆ VÀ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***9*** | Nghiên cứu viên lĩnh vực kỹ thuật thông tin và cơ điện  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ Thạc sĩ trở lên (chuyên ngành Công nghệ Điện tử - Viễn thông/Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa/Công nghệ nano/Vật lý kỹ thuật/Vật liệu điện tử/Cơ khí);  - Trình độ tiếng Anh: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-01-2014-tt-bgddt-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-viet-nam-35cbd.html) ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;  - Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-03-2014-tt-btttt-chuan-ky-nang-su-dung-cong-nghe-thong-tin-36789.html) ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương;  - Có kinh nghiệm làm việc từ 03 năm trở lên tại đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ hoặc kỹ sư có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc cùng công ty nước ngoài trong cùng lĩnh vực;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Ứng viên có kế hoạch hoặc đang theo học chương trình đào tạo Tiến sĩ hoặc có bằng Tiến sĩ;  + Có khả năng xây dựng, phát triển và quản lý dự án; Có khả năng viết đề cương nghiên cứu bằng tiếng Anh hoặc có kinh nghiệm làm việc với công ty nước ngoài hoặc có thời gian thực tập hoặc tu nghiệp tại nước ngoài;  + Có 01 bài báo được công bố trên tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành. | 05 | Xét tuyển |
| Nghiên cứu viên lĩnh vực công nghệ sinh học  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ Đại học trở lên (chuyên ngành Công nghệ sinh học/Hóa sinh/Khoa học cây trồng);  - Trình độ tiếng Anh: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-01-2014-tt-bgddt-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-viet-nam-35cbd.html) ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;  - Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-03-2014-tt-btttt-chuan-ky-nang-su-dung-cong-nghe-thong-tin-36789.html) ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương;  - Có kinh nghiệm làm việc từ 03 năm trở lên tại đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ;  - Ưu tiên những ứng viên:  + Ứng viên có bằng Thạc sĩ trở lên hoặc đang theo học chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ;  + Có thành tích trong hoạt động khoa học công nghệ hoặc có 02 bài báo được công bố trên tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành;  + Đã tham gia phối hợp, triển khai, phát triển Đề tài/Dự án cấp Bộ, cấp Nhà nước với các doanh nghiệp trong và ngoài nước trong cùng lĩnh vực từ 03 năm trở lên. | 02 |
| Chuyên viên hành chính tổng hợp  Mã số: 01.003 | - Trình độ Đại học trở lên (chuyên ngành Quản trị kinh doanh);  - Trình độ tiếng Anh: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-01-2014-tt-bgddt-khung-nang-luc-ngoai-ngu-6-bac-viet-nam-35cbd.html) ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;  - Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](https://thukyluat.vn/vb/thong-tu-03-2014-tt-btttt-chuan-ky-nang-su-dung-cong-nghe-thong-tin-36789.html) ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương;  - Có kinh nghiệm làm việc 03 năm trở lên trong lĩnh vực hành chính tổng hợp, hợp tác quốc tế tại đơn vị sự nghiệp KHCN.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Nữ, dưới 35 tuổi;  + Có kinh nghiệm thực tiễn ở vị trí điều phối viên, nhanh nhẹn, trung thực, chỉn chu. | 01 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI CHI NHÁNH VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***10*** | Nghiên cứu viên về công nghệ sinh học  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học chuyên ngành nông nghiệp;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có kinh nghiệm công tác tại đơn vị sự nghiệp KH&CN từ 05 năm trở lên.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nữ;  + Đã tham gia thực hiện đề tài trong lĩnh vực công nghệ sinh học, nông ngiệp;  + Là tác giả (hoặc đồng tác giả) tối thiểu 2 công trình công bố trên tạp chí chuyên ngành;  + Có kinh nghiệm trong công tác quản lý khoa học;  + Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu; | 01 | Xét tuyển |
| Nghiên cứu viên về công nghệ sinh học  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Công nghệ sinh học;  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Ưu tiên những ứng viên:  - Giới tính: Nam  - Độ tuổi: dưới 30 tuổi  + Có kinh nghiệm làm việc về lĩnh vực công nghệ sinh học, nông nghiệp;  + Có chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu;  + Đã hoặc đang tham gia ít nhất một nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ;  + Am hiểu nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp vùng Đồng bằng Sông Cửu Long. | 01 |

**TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨCVÀO LÀM VIỆC**

**TẠI PHÒNG THÍ NGHIỆM NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG FIBER LASR NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-VUDCN ngày tháng năm 2020 của Viện Ứng dụng Công nghệ*)

| **TT** | **Vị trí tuyển** | **Yêu cầu** | **Số lượng** | **Hình thức**  **tuyển dụng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***11*** | Nghiên cứu viên  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Tiến sĩ về Vật lý  - Ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; hoặc tương đương.  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin học; hoặc tương đương.  - Có 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Nghiên cứu - triển khai ứng dụng Laser công suất cao;  2) Có kinh nghiệm chuyên sâu về hiệu suất bơm quang học cho laser sợi quang;  3) Tham gia các công việc thiết kế - chế thử - thử nghiệm hệ thống phát bức xạ laser công suất cao.  - Ưu tiên ứng viên:  + Giới tính: Nam; | 01 | Xét tuyển |
| Nghiên cứu viên  Mã số: V.05.01.03 | - Trình độ: Đại học Chuyên ngành điện tử - Tin học.  - Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và tương đương;  - Tin học: Có chứng chỉ tin học hoặc trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và tương đương;  - Có 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực:  1) Nghiên cứu các khối điều khiển, các khối phần cứng cho hệ thống điều khiển lái tia laser;  2) Lập trình hệ điều khiển quét tia laser ứng dụng trong công nghiệp.  - Ưu tiên những ứng viên:  + Giới tính: Nam;  + Độ tuổi: Dưới 30; | 01 |